

Số: 1755/KH-UBND

Kon Tum, ngày 05 tháng 7 năm 2017

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 33-KH/TU ngày 10-4-2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 11-KL/TW ngày 19-01-2017 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TW ngày 21-10-2011 của Ban Bí thư “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới”

Căn cứ Công văn số 771/TTg-KGVX ngày 04/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện Kết luận số 11-KL/TW ngày 19/01/2017 của Ban Bí thư về an toàn thực phẩm.

Thực hiện Kế hoạch số 33-KH/TU ngày 10-4-2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 11-KL/TW ngày 19-01-2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08-CT/TW, ngày 21-10-2011 của Ban Bí thư (khóa XI) “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới” (sau đây gọi tắt là Kế hoạch 33-KH/TU), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 08-CT/TW ngày 21-10-2011 của Ban Bí thư (khóa XI) “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới” và Kế hoạch 33-KH/TU; nâng cao nhận thức, ý thức hành động và trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên và người dân về bảo đảm an toàn thực phẩm, các chủ trương, chính sách, pháp luật về an toàn thực phẩm.

- Đảm bảo thực phẩm được sản xuất, kinh doanh, lưu thông và tiêu dùng trên địa bàn tỉnh đều là thực phẩm an toàn, góp phần bảo vệ sức khỏe, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, nâng cao uy tín các sản phẩm, dịch vụ trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Các địa phương, đơn vị bám sát Kế hoạch 33-KH/TU, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh và tình hình thực tế để xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương, đơn vị. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội các cấp và phương tiện truyền thông về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Đưa nhiệm vụ bảo đảm an toàn thực phẩm vào chỉ tiêu phát triển kinh tế- xã hội hàng năm của địa phương, các ngành và xem đây là một trong các tiêu chí để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của người đứng đầu đơn vị, địa phương.

- Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Chỉ thị số 08-CT/TW ngày 21-10-2011 của Ban Bí thư; Kế hoạch 33-KH/TU và các văn bản pháp luật về an toàn thực phẩm gắn với chỉ đạo, hướng dẫn, vận động triển khai thực hiện ở các cấp, các ngành, Mặt trận, đoàn thể trên địa bàn tỉnh.

II. NỘI DUNG

1. Tiếp tục phổ biến, quán triệt sâu sắc đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn Chỉ thị 08-CT/TW, Kết luận số 11-KL/TW và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến vấn đề an toàn thực phẩm

1.1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục bằng nhiều hình thức về các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến vấn đề an toàn thực phẩm. Kịp thời phát hiện và biểu dương các điển hình tiên tiến trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm an toàn; đẩy mạnh quảng bá các sản phẩm, thương hiệu của địa phương về an toàn thực phẩm. Kịp thời công bố tên, địa chỉ những doanh nghiệp, hộ kinh doanh, sản phẩm hàng hóa vi phạm an toàn thực phẩm trên các phương tiện thông tin đại chúng; xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân đưa tin sai sự thật, không chính xác về an toàn thực phẩm, tác động tiêu cực đến sản xuất, kinh doanh và niềm tin của người dân về thực phẩm an toàn trên địa bàn.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.2. Hàng năm căn cứ vào Kế hoạch triển khai “Tháng hành động” của Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm Trung ương, Ban chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm tỉnh tổ chức Lễ phát động nhân “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” tạo đợt cao điểm, phát động chiến dịch truyền thông đẩy mạnh các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm, chủ động phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm, hạn chế tối đa ngộ độc thực phẩm, đặc biệt là các vụ ngộ độc mắc hàng loạt và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Đơn vị thực hiện: Ban chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm tỉnh (Sở Y tế chủ trì tham mưu).

- Thời gian thực hiện: Từ 15/4 đến 15/5 hàng năm.

1.3. Xây dựng nội dung thông điệp và in tài liệu truyền thông phù hợp với các nội dung hướng dẫn của tuyến trên, với phong tục tập quán văn hoá của người dân.

- Đơn vị thực hiện: Sở Y tế chủ trì, phối hợp các sở, ngành, đoàn thể liên quan và UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.4. Các cơ quan báo chí của tỉnh nghiên cứu mở các chuyên đề, chuyên mục về an toàn thực phẩm theo hướng đa dạng, hấp dẫn, có sức thuyết phục, phù hợp với trình độ, nhu cầu của người dân ở từng địa phương, khu vực trong tỉnh.

- *Đơn vị thực hiện:* Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Kon Tum, các cơ quan báo chí của tỉnh phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

1.5. Thực hiện phân cấp đi đôi với đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực quản lý, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho địa phương trong quản lý an toàn thực phẩm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- *Đơn vị thực hiện:* UBND các huyện, thành phố; các sở, ngành, đoàn thể.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

2. Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả chương trình, kế hoạch thực hiện Kết luận số 11-KL/TW đảm bảo phù hợp với tình hình của từng địa phương, đơn vị. Trong đó, phải nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn

2.1. Các sở, ngành, địa phương và các tổ chức đoàn thể căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả chương trình, kế hoạch thực hiện Kết luận số 11-KL/TW phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương, đơn vị (*hoàn thành trong tháng 7/2017*).

2.2. Tăng cường trách nhiệm lãnh đạo, chỉ công tác bảo đảm an toàn thực phẩm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền; đưa nhiệm vụ bảo đảm an toàn thực phẩm là chỉ tiêu phát triển kinh tế-xã hội tại địa phương. Người đứng đầu đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm theo dõi sát sao về tình hình an toàn thực phẩm và kịp thời ban hành văn bản để chỉ đạo triển khai phù hợp với thực tế từng địa phương, đơn vị.

- *Đơn vị thực hiện:* Các sở, ban, ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thành phố.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

3. Tăng cường hợp tác với các tỉnh giáp biên của Lào, Campuchia trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm; kiểm soát chặt chẽ hóa chất bảo vệ thực vật, chất cấm trong sản xuất thực phẩm và tập trung kiểm soát thực phẩm nhập khẩu qua đường tiểu ngạch; kiểm tra xử lý nghiêm các phương tiện giao thông tham gia vận chuyển thực phẩm không an toàn vào tiêu thụ trên địa bàn tỉnh

3.1. Thường xuyên trao đổi thông tin với các tỉnh giáp biên của Lào, Campuchia trong công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Phối hợp chặt chẽ với Trạm Cửa khẩu Quốc tế Bờ Y trong công tác kiểm dịch thực vật, động vật, kiểm dịch sản phẩm động vật sau khi nhập khẩu; kiểm soát chặt chẽ hàng hóa có nguồn gốc thực vật, động vật từ các tỉnh giáp biên của Lào, Campuchia nhập vào trong tỉnh. Kiểm soát chặt chẽ hóa chất bảo vệ thực vật, các chất cấm trong sản xuất thực phẩm và thực phẩm nhập khẩu.

- *Đơn vị thực hiện:* Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Sở Ngoại vụ, Sở Công Thương, UBND các huyện: Đăk Glei, Ngọc Hồi, Sa Thầy và Ia H'Drai.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.2. Kiểm tra, xử lý nghiêm các phương tiện giao thông tham gia vận chuyển thực phẩm không bảo đảm vệ sinh an toàn vào tiêu thụ trên địa bàn tỉnh.

- Đơn thực hiện: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng và UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo đảm an toàn thực phẩm; thực hiện đồng bộ, có hiệu quả chính sách và pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm. Tiếp tục triển khai Chiến lược Quốc gia về an toàn thực phẩm giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn 2030. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến bảo đảm an toàn thực phẩm, trong đó kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc sản xuất, kinh doanh hóa chất bảo vệ thực vật và các loại vật tư nông nghiệp, bảo đảm sử dụng đúng chất lượng, chủng loại, liều lượng, thời gian cách ly của các loại vật tư nông nghiệp trong trồng trọt, chăn nuôi, bảo quản, chế biến nông sản thực phẩm; kiên quyết xử lý nghiêm các vi phạm về an toàn thực phẩm

4.1. Phát huy hiệu quả vai trò hoạt động của Ban chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm từ tỉnh đến xã.

- Đơn vị thực hiện: Ban chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm các cấp.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4.2. Kiện toàn đội ngũ cán bộ ở các Chi cục: An toàn vệ sinh thực phẩm, Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản, Quản lý thị trường, Chăn nuôi và Thú y, Trồng trọt và Bảo vệ thực vật để đảm bảo về nhân lực, đủ khả năng đảm nhận chức năng quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

- Đơn vị thực hiện: Các Sở: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương phối hợp với Sở Nội vụ.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4.3. Tăng cường đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất cơ sở kiểm nghiệm đủ năng lực phục vụ công tác quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương.

- Đơn vị thực hiện: Các Sở: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương phối hợp với Sở Tài chính.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4.4. Thường xuyên tổ chức tập huấn bồi dưỡng nâng cao về chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức và ý thức trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

- Đơn vị thực hiện: Các Sở: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4.5. Tổ chức phát động phong trào toàn dân thực hiện tốt các tiêu chí về an toàn thực phẩm, gắn với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"

- Đơn vị thực hiện: UBND các huyện, thành phố chủ trì, phối hợp với các Sở: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4.6. Triển khai các hoạt động truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của người dân trong việc sử dụng đúng chất lượng, chủng loại, liều lượng, thời gian cách ly của các loại vật tư nông nghiệp trong trồng trọt, chăn nuôi, bảo quản, chế biến nông sản thực phẩm. Kiểm soát chặt chẽ việc sản xuất, kinh doanh hóa chất bảo vệ thực vật và các loại vật tư nông nghiệp trong trồng trọt, chăn nuôi, bảo quản, chế biến nông sản thực phẩm.

- Đơn vị thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan truyền thông.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4.7. Tăng cường kiểm tra chống sản xuất, vận chuyển và kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, tập trung các nhóm mặt hàng: rượu, bia, nước giải khát, sản phẩm sữa chế biến, sản phẩm dầu thực vật, sản phẩm chế biến từ bột và tinh bột. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của người dân trong việc đấu tranh chống gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ... Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện quy định bảo đảm an toàn thực phẩm tại các chợ, siêu thị. Duy trì mô hình thí điểm "Chợ bảo đảm an toàn thực phẩm" đã được triển khai, đồng thời xây dựng dự án nhân rộng trên địa bàn toàn tỉnh.

- Đơn vị thực hiện: Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và các địa phương.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4.8. Tổ chức thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm trong các đợt trọng điểm hàng năm: Tháng hành động, Tết Trung thu, Tết Nguyên Đán... (Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương và UBND các huyện, thành phố. Mời Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tham gia).

4.9. Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống và các cơ sở giáo dục có tổ chức bếp ăn tập thể trên địa bàn tỉnh.

- Đơn vị thực hiện: Sở Y tế và UBND các huyện, thành phố (Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp kiểm tra tại các cơ sở giáo dục có tổ chức bếp ăn tập thể).

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Khuyến khích đầu tư, phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và nông nghiệp hữu cơ, thúc đẩy phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh theo hướng hàng hóa, hiện đại và bền vững. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chế

biển để bảo đảm an toàn thực phẩm. Phát triển các vùng chuyên canh rau sạch, rau an toàn. Quy hoạch khu vực kinh doanh thức ăn đường phố; khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung; đổi mới công nghệ sản xuất thực phẩm. Quảng bá và xây dựng thương hiệu, xúc tiến thương mại cho các sản phẩm nông, lâm, thủy sản có lợi thế của tỉnh

5.1. Tư vấn, nâng cao năng lực cho các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm thực hiện và duy trì tốt các điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm. Hướng dẫn các cơ sở đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định, đặc biệt là thực hành tốt về an toàn thực phẩm trong sản xuất, chế biến và kinh doanh thực phẩm, qua đó kiểm soát được các mối nguy an toàn thực phẩm và tạo ra các sản phẩm đảm bảo chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng.

- *Đơn vị thực hiện:* Các Sở: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

5.2. Quy hoạch khu vực kinh doanh thức ăn đường phố phù hợp, không ảnh hưởng đến giao thông và mỹ quan đô thị, nhất là tại các trung tâm thương mại, chợ, bệnh viện, trường học, công sở... Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 1185/KH-UBND ngày 04/5/2017 của UBND tỉnh về công tác bảo đảm an toàn thực phẩm đối với thức ăn đường phố.

- *Đơn vị thực hiện:* UBND các huyện, thành phố chủ trì, phối hợp với các Sở: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

5.3. Quy hoạch, xây dựng khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung; các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản thực phẩm an toàn.

- *Đơn vị thực hiện:* UBND các huyện, thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

5.4. Xây dựng và triển khai các đề án, chương trình xây dựng vùng sản xuất nông nghiệp công nghệ cao gắn với phát triển hợp tác, liên kết sản xuất với tiêu thụ nông sản thực phẩm an toàn. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp của tỉnh, đặc biệt là nông nghiệp công nghệ cao. Xây dựng các chuỗi cung cấp thực phẩm an toàn.

- *Đơn vị thực hiện:* Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, UBND các huyện, thành phố.

- *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nhiệm vụ theo Kế hoạch, các đơn vị, địa phương xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện (gắn với việc thực hiện Chương trình phối hợp số 01/CTrPH-UBND-MTTQ ngày 08/6/2017 của Ủy ban nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh về vận động và giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm

trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017 - 2020); định kỳ hàng năm (trước ngày 30/11), báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế.

2. Giao Sở Y tế theo dõi, đôn đốc và phối hợp thực hiện Kế hoạch; định kỳ hàng năm (trước ngày 10/12) tổng hợp kết quả thực hiện (gắn với kết quả thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm), báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo khi có yêu cầu.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể phối hợp với Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tăng cường công tác giám sát các hoạt động bảo đảm an toàn thực phẩm, vận động quần chúng tham gia thực hiện các mô hình bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm cho cộng đồng. Phối hợp với lực lượng chức năng đấu tranh ngăn chặn các hoạt động buôn bán, vận chuyển, tiêu thụ hàng lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- CVP UBND tỉnh, PVP phụ trách;
- Lưu: VT, KGVX3.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Thị Nga